



## **HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG** *trên địa bàn tỉnh Nghệ An*

■ TS. Hồ Thị Hiền, ThS. Nguyễn Thị Lan Anh, ThS. Trịnh Thị Lê  
*Khoa Kinh tế và Quản trị Kinh doanh*  
*Trường Đại học Kinh tế Nghệ An*

Trong điều kiện quốc tế hóa và bùng nổ đầu tư trong giai đoạn hiện nay, xuất khẩu lao động (XKLĐ) đã dần trở thành một phần không thể thiếu của hệ thống kinh tế thế giới. Đảng và Nhà nước ta đã xác định XKLĐ là một lĩnh vực hoạt động kinh tế quan trọng của quốc gia đem lại những lợi ích kinh tế và xã hội đáng kể. XKLĐ góp phần mang lại nguồn thu ngoại tệ cho quốc gia, tăng thu nhập cho người lao động, giải quyết việc làm cho một bộ phận không nhỏ lao động trong nước, tăng cường quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước, củng cố và phát triển cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hướng về tổ quốc, tạo sự ổn định xã hội...

Với trên 3 triệu dân, Nghệ An là tỉnh có dân số đứng thứ 4 cả nước (sau thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và Thanh Hóa). Quy mô lao động tiềm năng, nguồn nhân lực dồi dào là thế mạnh, đồng thời là sức ép không nhỏ đến vấn đề giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao mức sống cho nhân dân. Chính vì thế mà hơn 30 năm qua, XKLĐ là một giải pháp quan trọng trong xóa đói giảm nghèo, tổ chức lại lao động và là một mục tiêu kinh tế - xã hội để các ngành, các cấp phấn đấu tăng số lượng, nâng chất lượng.

**1. Những thành tựu của hoạt động XKLD của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2009-2019**

\* Trong giai đoạn 2009-2019, hoạt động XKLD của tỉnh Nghệ An có nhiều chuyển biến tích cực:

- Để giải quyết việc làm, Nghệ An đã rất chú trọng đến việc XKLD. Số lượng lao động xuất khẩu qua các năm liên tục tăng lên (Bảng 1).

**Bảng 1. Số lượng lao động xuất khẩu của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2009-2019**

*Đơn vị tính: người*

Năm	Số lượng	Năm	Số lượng
2009	8.825	2015	12.811
2010	11.238	2016	12.898
2011	13.364	2017	13.810
2012	13.707	2018	13.655
2013	11.671	2019	13.575
2014	12.366		
<b>Tổng: 137.920</b>			

*Nguồn: Sở LĐTB&XH Nghệ An*

Chỉ tính trong giai đoạn 2009-2019, toàn tỉnh đã đưa được 137.920 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hàng năm chiếm trên 1/3 số lao động được giải quyết việc làm trong năm

và Nghệ An luôn đứng đầu cả nước về kết quả xuất khẩu lao động.

- Cơ cấu lao động xuất khẩu cũng có sự thay đổi, với xu hướng lao động nữ xuất khẩu ngày càng tăng (xem bảng 2).

**Bảng 2. Cơ cấu lao động xuất khẩu theo giới tính của Nghệ An giai đoạn 2009-2019**

*Đơn vị tính: người*

Năm	Số lượng	Theo giới tính	
		Nữ	Nam
2009	8.825	1.715	7.110
2010	11.238	1.843	9.395
2011	13.364	2.899	10.465
2012	13.707	3.355	10.352
2013	11.671	2.808	8.863
2014	12.366	3.562	8.804
2015	12.811	4.006	8.805
2016	12.898	3.855	9.043
2017	13.810	4.480	9.330
2018	13.655	5.394	8.261
2019	13.575	5.798	7.777
<b>Tổng</b>	<b>137.920</b>	<b>39.715</b>	<b>98.205</b>

*Nguồn: Sở LĐTB&XH Nghệ An*

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Tuy tỷ lệ lao động nữ có tăng lên nhưng vẫn còn thấp hơn nhiều so với nam giới. Dựa trên kết quả này, trong thời gian tới, Đảng và chính quyền tỉnh Nghệ An cần có sự quan tâm nhiều hơn nữa tới công tác XKLD cho lao động nữ - một số lượng tương đối lớn lao động còn chưa có việc làm trong tỉnh. Tuy nhiên, công việc mà những lao động nữ thường làm khi XKLD là giúp việc gia đình, trông trẻ, chăm sóc

người bệnh, may mặc... nên thu nhập không cao, bởi vậy việc nâng cao thu nhập bằng cách mở rộng loại hình công việc cho lao động nữ xuất khẩu là một việc cần thiết.

`- Thị trường XKLD cũng đã có những thay đổi theo hướng tích cực.

**Bảng 3. Thị trường XKLD lao động Nghệ An giai đoạn 2009-2019**

*Đơn vị tính: người*

Năm	Tổng số	Chia ra theo thị trường					
		Đài Loan	Malaysia	Nhật Bản	Hàn Quốc	Trung Đông	Nước khác
2009	8.825	2.527	2.679	151	849	988	1.631
2010	11.238	2.774	3.147	142	1.465	948	2.762
2011	13.364	2.355	4.222	250	2.087	1.009	3.441
2012	13.707	2.277	3.533	257	1.132	1.392	5.116
2013	11.671	2.884	3.299	561	800	1.536	2.591
2014	12.366	3.917	2.697	874	982	1.503	2.393
2015	12.811	3.824	2.139	2.105	1.104	1.235	2.404
2016	12.898	4.556	1.606	2.244	1.312	1.070	2.110
2017	13.810	4.820	1.528	3.112	1.133	1.315	1.902
2018	13.655	5.327	1.570	4.366	771	952	669
2019	13.575	5.312	1.956	4.381	786	716	424
<b>Tổng</b>	<b>137.920</b>	<b>40.573</b>	<b>28.376</b>	<b>18.443</b>	<b>12.421</b>	<b>12.664</b>	<b>25.019</b>

*Nguồn: Sở LĐTB&XH Nghệ An*

Nếu trước năm 2010, xuất khẩu lao động Nghệ An tập trung vào các thị trường dễ tính, yêu cầu lao động chưa qua đào tạo như Đài Loan, Malaysia, thì sau năm 2010, XKLD được mở rộng sang các thị trường đòi hỏi tay nghề cao, thu nhập ổn định, đã qua đào tạo, có trình độ tay nghề và ngoại ngữ như Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Đông... Đây là sự chuyển biến tích cực cần được ghi nhận.

\* Hoạt động XKLD của tỉnh Nghệ An thời gian qua đạt được nhiều kết quả tích cực là do các nguyên nhân sau:

- Công tác phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương ngày càng thường xuyên và có hiệu quả, đặc biệt là Đài Phát thanh - Truyền hình Nghệ An, Báo Nghệ An chú trọng công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến về vai trò, lợi ích và các chủ trương, chính sách về công tác xuất khẩu

lao động. Kịp thời phản ánh đầy đủ những mặt tích cực, những mặt chưa tốt, giúp các cơ quan chức năng xử lý kịp thời vướng mắc, tồn tại trong xuất khẩu lao động, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Công khai, minh bạch các điều kiện cũng như chi phí, tiền lương, thu nhập của người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài. Đồng thời, đưa ra những khuyến cáo bổ ích cho nhân dân và người lao động biết, góp phần ngăn ngừa các hành vi lợi dụng xuất khẩu lao động để lừa đảo, thu tiền trái quy định của một số cá nhân, tổ chức.

- Thực hiện tuyên truyền và áp dụng các biện pháp xử phạt những hành vi vi

phạm trong lĩnh vực xuất khẩu lao động thời gian qua theo Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Với yêu cầu đặt ra của nhiều thị trường lao động xuất khẩu ngày càng cao, do đó công tác dạy nghề cho lao động, chuẩn bị nguồn tiếp tục được nâng cao. Số lao động được dạy nghề tại các cơ sở dạy nghề trên địa bàn ngày càng tốt hơn trong việc đáp ứng yêu cầu của thị trường nước ngoài và nâng cao thu nhập cho người lao động tham gia. Việc tổ chức đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho lao động đã có sự chuyển biến cả về nội dung, lẫn hình thức, với mục tiêu giúp cho người lao động nắm được những những kiến thức cơ bản về phong tục tập quán, pháp luật, điều kiện làm việc ở các nước sở tại để hạn chế các hành vi vi phạm trong thời gian làm việc ở nước ngoài.

- Với chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý Nhà nước về công tác xuất khẩu lao động, Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp nhằm tăng cường hơn việc quản lý đối với lĩnh vực này.

- Công an tỉnh làm tốt công tác xử lý hồ sơ hộ chiếu, chứng minh nhân dân... cho người lao động có nhu cầu đi xuất khẩu lao động và

thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức thanh, kiểm tra trong lĩnh vực này.

- Các Ngân hàng Thương mại, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng chính sách - xã hội thực hiện kịp thời, đầy đủ việc cho vay vốn đối với người lao động có nhu cầu vay vốn đi xuất khẩu.

- Các huyện, thành, thị đã xác định rõ vai trò quan trọng của công tác XKLD, có các Nghị quyết, Chỉ thị về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo XKLD, đưa chỉ tiêu XKLD vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

## **2. Một số hạn chế của hoạt động XKLD của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2009-2019**

\* Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động XKLD của Nghệ An thời gian qua vẫn còn nhiều hạn chế như sau:

- Mặc dù tỉnh đã đưa được người lao động đi làm việc có thời hạn tại các nước nhưng vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu lớn của người lao động trên địa bàn, việc tiếp cận những thị trường có thu nhập cao còn hạn chế. Mặt khác, trong cơ cấu lao động được tuyển xuất khẩu thì số lao động thuộc diện gia đình chính sách và hộ nghèo, số lao động qua đào tạo có trình độ chuyên môn kỹ thuật chưa cao.

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, nhất là cấp xã chưa nhận thức đầy đủ về lợi ích, ý nghĩa do hoạt động XKLD mang lại nên trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện chủ trương,



Phòng vấn người lao động theo đơn hàng từ nước bạn của Công ty Cổ phần Quốc tế KAIZEN (TP Vinh - Nghệ An)

Việc làm và giải quyết việc làm là một trong những mối quan tâm lớn nhất của bất cứ một địa phương nào. Việc giải quyết việc làm như thế nào cho khoa học và đạt hiệu quả cả mặt kinh tế lẫn xã hội là một câu hỏi không chỉ đối với cơ quan chức năng mà đối với tất cả mọi người. Để giải quyết việc làm, ngày nay trong xu thế hội nhập, hoạt động xuất khẩu lao động đang được các quốc gia hết sức quan tâm, tạo nên những thị trường sôi động cho các quốc gia. Hoạt động này cũng được nhà nước ta khuyến khích phát triển trong những năm trở lại đây và đã thu được những thành tựu to lớn.

chính sách xuất khẩu lao động còn nhiều hạn chế, yếu kém, thiếu đồng bộ...

- Công tác thanh tra, kiểm tra đối với lĩnh vực này còn hạn chế, vẫn còn có một bộ phận các cá nhân, tổ chức lợi dụng XKLD gây thiệt hại nhiều mặt đối với người lao động chưa được kiểm tra xử lý dứt điểm. Việc giới thiệu, cung ứng nguồn lao động xuất khẩu của một số chính quyền cấp xã cho đơn vị doanh nghiệp XKLD đã xuất hiện tình trạng cạnh tranh không lành mạnh.

- Việc phối hợp với chính quyền cấp huyện, xã để chuẩn bị nguồn lao động, tổ chức bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho lao động và ngoại ngữ tuy đã có nhiều tiến bộ, song vẫn còn trường hợp lao động khi sang làm việc ở nước ngoài đã vi phạm hợp đồng, pháp luật của nước sở tại. Trách nhiệm giải quyết của các đơn vị, doanh nghiệp cũng như chính quyền cấp xã đối với những trường hợp vi phạm hợp đồng hoặc rủi ro trong quá trình thực hiện hợp đồng chưa dứt điểm, dẫn đến tình trạng một số lao động khiếu kiện lên các ngành, các cấp.

- Hiện tượng người dân tự ý hoặc thông qua môi giới đưa sang một số nước như: Angola, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Canada, các nước Đông Âu... làm việc không có hợp đồng lao động và cư trú bất hợp pháp bằng hình thức đi du lịch, thăm người thân hoặc kết hôn giả... đã gây thiệt hại nhiều mặt cho chính bản thân người lao

động và công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực XKLD trên địa bàn tỉnh.

- Tỷ lệ lao động bỏ trốn khỏi nơi làm việc, hết hạn hợp đồng không về nước, ở lại làm việc và cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài vẫn còn ở mức cao đã gây hình ảnh xấu đối với lao động Việt Nam nói chung và lao động Nghệ An nói riêng tại các nước như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan...

- Các ngành chức năng, nhất là cấp cơ sở chưa phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân cò mồi dụ dỗ, hứa hẹn, gian dối để lừa gạt đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trái phép.

- Chế độ thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện của một số đơn vị xuất khẩu lao động chưa thường xuyên, chưa tạo dựng được thông tin hai chiều trong việc tổ chức thực hiện công tác XKLD cũng như phối hợp giải quyết, xử lý những vấn đề tồn tại, vướng mắc.

\* Những nguyên nhân của các hạn chế đối với hoạt động XKLD của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2009-2019.

- Công tác tuyên truyền, tư vấn, vận động của một số địa phương nhất là cấp xã chưa được quan tâm đúng mức, thường xuyên. Nội dung, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, phong phú nên chưa thay đổi được nhận thức của người dân về vai trò lợi ích do hoạt động xuất khẩu lao động mang lại.

- Việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ XKLD tại các huyện miền núi, vùng đông đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là các huyện nghèo, xã nghèo chưa được quan tâm đúng mức. Công tác phối hợp thực hiện chính sách về XKLD cho các đối tượng chính sách của một số huyện, xã, các đơn vị, doanh nghiệp chưa cao. Chưa gắn lợi ích chính sách

của nhà nước với đối tượng thụ hưởng.

- Cán bộ phụ trách công tác XKLD của chính quyền địa phương cấp huyện, xã chủ yếu còn kiêm nhiệm, do đó còn hạn chế trong quá trình quản lý, theo dõi và triển khai thực hiện, giám sát công tác này.

- Nhu cầu người lao động đi XKLD của tỉnh lớn nhưng trình độ tay nghề, ngoại ngữ, ý thức chấp hành pháp luật Việt Nam và nước sở tại của một số lao động còn hạn chế nên chưa đáp ứng được những thị trường có thu nhập cao, ổn định.

- Năng lực và hiệu quả hoạt động của một số đơn vị, doanh nghiệp còn hạn chế, thiếu sót trong việc khai thác hợp đồng, độ tin cậy của một số hợp đồng cung ứng thấp. Chưa thật sự gắn lợi ích của đơn vị mình với lợi ích của người lao động và lợi ích chính trị - xã hội nói chung trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Ý thức chấp hành các quy định về chế độ thông tin, báo cáo của một số đơn vị, doanh nghiệp với các cơ quan chức năng chưa nghiêm túc.

### **3. Một số giải pháp nâng cao hoạt động XKLD của tỉnh Nghệ An**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về XKLD.

+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền của các ngành, các cấp, nhất là cấp huyện và xã, phường đối với công tác

XKLD. Thường xuyên phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng cho người lao động biết, nhằm tránh những thông tin thất thiệt từ các cá nhân, tổ chức lợi dụng hoạt động XKLD để lừa đảo, chiếm đoạt tiền của người lao động.

+ Tăng cường giới thiệu, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng tác động tích cực của XKLD đối với vấn đề việc làm, giảm nghèo. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về XKLD; phim tư liệu về đời sống và công việc của những người lao động làm việc tại nước ngoài; tuyên dương, nhân rộng các điển hình tốt về XKLD.

+ Tiếp tục công khai đầy đủ, chính xác, minh bạch các khoản chi phí, đóng góp cũng như tiền lương, thu nhập và các quyền lợi của người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp XKLD có khả năng, uy tín mở chi nhánh, đặt văn phòng đại diện tại một số địa phương để tư vấn, tuyển chọn lao động.

+ Các cơ quan cấp tỉnh, huyện và xã tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp XKLD và các đơn vị giới thiệu cung ứng lao động xuất khẩu có uy tín, tuyển chọn và đưa được nhiều lao động của tỉnh đi xuất khẩu.

+ Thường xuyên kiểm tra, rà soát các đơn vị XKLD trên địa bàn. Kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân lợi dụng, lừa đảo để chiếm đoạt tiền của người lao động.



Nhiều làng quê ở Nghệ An đổi khác nhờ XKLD (xã Đô Thành - huyện Yên Thành)

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

+ Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, doanh nghiệp XKLD trong việc chủ động tạo nguồn lao động và làm tốt công tác bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho lao động, dạy nghề và ngoại ngữ cho người lao động và có trách nhiệm phối hợp giải quyết các vướng mắc, rủi ro trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Quan tâm thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ XKLD cũng như lồng ghép có hiệu quả các chính sách hỗ trợ việc làm của Nhà nước để khuyến khích người lao động, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp tham gia XKLD.

- Các Ngân hàng Thương mại và Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện tốt chính sách cho vay XKLD, đáp ứng nhu cầu vay vốn đi xuất khẩu của người lao động. Trong đó, ưu tiên đối với các đối tượng gia đình chính sách có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số.

- Giao chỉ tiêu, kế hoạch XKLD cho các địa phương. Căn cứ chỉ tiêu về Kế hoạch xuất khẩu lao động của tỉnh và khả năng thực tế của từng địa phương, hàng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu XKLD cho từng huyện, thành phố để phân đầu thực hiện. Đồng thời, có sự chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả thực hiện công tác này.

- Mở rộng khai thác thị trường, thông tin thị trường XKLD. Các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động XKLD cần tiếp tục khai thác và phát triển các thị trường lao động truyền thống, đồng thời mở rộng thêm nhiều thị trường mới tiềm năng có thu nhập cao, ổn định đáp ứng nhu cầu của người lao động. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với UBND và Phòng Lao động - Thương binh xã hội các huyện, thành, thị; các trường nghề, các cơ sở dạy nghề để đào tạo nghề, ngoại ngữ và bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động chuẩn bị nguồn lao động đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của phía đối tác.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của các cấp chính quyền địa phương đối với hoạt động tuyển chọn lao động trên địa bàn. Thường xuyên theo dõi, phát hiện để ngăn ngừa, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực XKLD.

+ Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 95/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

+ Các sở, ban, ngành chức năng cấp tỉnh, UBND các huyện, thành, thị và UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác thanh, kiểm tra hoạt động XKLD trên địa bàn để chấn chỉnh, ngăn ngừa các hoạt động dịch vụ môi giới vi phạm pháp luật để đưa hoạt động XKLD của tỉnh đi vào nề nếp nhằm tăng nhanh về số lượng, chất lượng và ngày càng đạt hiệu quả cao./.

### **Tài liệu tham khảo:**

1. Nghị quyết 26 Bộ Chính trị về phương hướng và nhiệm vụ phát triển Nghệ An đến năm 2020, (Thư viện Pháp luật).
2. Báo cáo tổng kết công tác XKLD tỉnh Nghệ An năm 2016 của Sở Lao động - Thương binh - Xã hội; Báo cáo tổng kết công tác XKLD giai đoạn 2010-2015 Sở Lao động - Thương binh - Xã hội - Nghệ An, (Lưu Văn phòng Sở Lao động - Thương binh - Xã hội).
3. Thông báo số 48 của Bộ Lao động - Thương binh - Xã hội (Thư viện Pháp luật).